BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH

Số: 2341 /QĐ-CĐXD-CTHSSV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Công tác học sinh, sinh viên trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH

- Căn cứ Quyết định số 4342/QĐ-BNN-TCCB ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh;

- Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/06/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế Công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

- Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ thực tế của công tác học sinh, sinh viên;

- Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Công tác học sinh, sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Công tác học sinh, sinh viên trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 586/QĐ-CĐXD-CTHSSV ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh về việc ban hành Quy chế Công tác học sinh, sinh viên trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh.

Điều 3. Các Ông (Bà) trưởng các phòng, khoa, bộ môn, trung tâm và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban lãnh đạo;
- Các Phòng, Khoa; BM, TT;
- Các lớp HSSV;
- Lưu VT, CTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH

TS. Nguyễn Quốc Huy

QUY CHẾ
CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN

(Kèm theo quyết định số: 2347/QĐ-CĐXD-CTHSSV, ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về công tác học sinh, sinh viên trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho cán bộ, viên chức và học sinh, sinh viên trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Học sinh, sinh viên quy định tại Quy chế này là người đang học các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp hệ chính quy trong Trường.

2. Công tác học sinh, sinh viên là công tác bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, quản lý, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ đối với học sinh, sinh viên nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp.

Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 3. Nhiệm vụ của học sinh, sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế và quy định của Nhà trường.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu, sáng tạo.

3. Tích cực rèn luyện đạo đức và phong cách, lối sống; tôn trọng giáo viên, cán bộ, nhân viên và các học sinh, sinh viên khác trong Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện; thực hiện nếp sống văn hóa trong trường học.

4. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng, phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường và các hoạt động khác của học sinh, sinh viên.

5. Tham gia phòng, chống tiêu cực, các biểu hiện và hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập; kịp thời báo cáo với khoa, phòng, bộ phận chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế của Nhà trường.

6. Tham gia các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

7. Có ý thức bảo vệ tài sản của Nhà trường.

8. Đóng học phí, bảo hiểm y tế và các khoản thu khác theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

Điều 4. Quyền của học sinh, sinh viên

1. Được học theo đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của Nhà trường được xét, tiếp nhận vào ở ký túc xá theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

2. Được phổ biến về chế độ, chính sách của Nhà nước đối với học sinh, sinh viên trong quá trình tham gia các chương trình giáo dục nghề nghiệp.

3. Được học hai chương trình đồng thời, chuyển trường, đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học lên trình độ đào tạo cao hơn theo quy định của pháp luật; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức tự quản của học sinh, sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan đến học sinh, sinh viên trong và ngoài Nhà trường theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng, sáng tạo khoa học, kỹ thuật khác phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường.

6. Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại doanh nghiệp trong khuôn khổ quy định của chương trình đào tạo và các thỏa thuận của Nhà trường và doanh nghiệp.

7. Được tham gia góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong Nhà trường; được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp nhằm góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng để giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh, sinh viên.

8. Được cấp bằng tốt nghiệp, bảng điểm học tập và rèn luyện và các giấy tờ khác liên quan; được giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

9. Được chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập theo quy định.

10. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và Nhà trường.

Điều 5. Những việc học sinh, sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên khác trong Nhà trường.

2. Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng các chính sách đối với học sinh, sinh viên.

3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa được sự đồng ý của nhà trường.

4. Uống rượu, bia khi đến lớp.

5. Gây rối an ninh, trật tự trong Nhà trường và nơi công cộng.

6. Cố ý vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

8. Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện và các loại chất cấm khác, các tài liệu,ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đồi trụy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm khác trong Nhà trường.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Intenet.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

Chương III
NỘI DUNG CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN VÀ HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 6. Nội dung công tác học sinh, sinh viên

1. Tổ chức hoạt động giáo dục, tuyên truyền

a) Giáo dục chính trị tư tưởng: Giáo dục, tuyên truyền để học sinh, sinh viên nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng; có lý tưởng, tri thức pháp luật và bản lĩnh chính trị vững vàng.

b) Giáo dục đạo đức, lối sống: Giáo dục, tuyên truyền cho học sinh, sinh viên về những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, chuẩn mực đạo đức chung của xã hội, đạo đức nghề nghiệp; lối sống lành mạnh, văn minh phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc; ý thức trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể, cộng đồng.

c) Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật: Nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật; sống, học tập và rèn luyện theo pháp luật.

d) Tạo điều kiện, giúp đỡ học sinh, sinh viên phấn đấu, rèn luyện để được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường.

đ) Giáo dục thể chất: Tổ chức cho học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và bồi dưỡng các kỹ năng chăm sóc sức khỏe gia đình và cộng đồng.

2. Công tác quản lý học sinh, sinh viên

a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định.

b) Thống kê, tổng hợp dữ liệu; quản lý, lưu trữ hồ sơ và giải quyết các công việc hành chính liên quan đến học sinh, sinh viên.

c) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; tham dự kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao; giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của học sinh, sinh viên; thường trực công tác khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên.

d) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên; phối hợp với công an và chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến học sinh, sinh viên trong và ngoài Nhà trường.

đ) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến học sinh, sinh viên.

e) Quản lý học sinh, sinh viên nội trú, ngoại trú: Xét, tiếp nhận, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý học sinh, sinh viên ở nội trú; phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương trong việc quản lý học sinh, sinh viên ở ngoại trú.

3. Tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học và cuối khóa cho học sinh, sinh viên. Định kỳ hằng năm tổ chức đối thoại giữa học sinh, sinh viên và Ban Giám hiệu Nhà trường.

4. Công tác hỗ trợ và dịch vụ đối với học sinh, sinh viên

a) Tư vấn cho học sinh, sinh viên xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với mục tiêu, năng lực, sức khỏe.

b) Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong Nhà trường, tạo điều kiện giúp đỡ học sinh, sinh viên là người khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và học sinh, sinh viên thuộc nhóm đối tượng cần sự hỗ trợ.

c) Tổ chức giáo dục kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên; tổ chức chương trình ngoại khóa cho học sinh, sinh viên.

d) Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm cho học sinh, sinh viên.

đ) Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

e) Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học theo quy định.

5. Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về học sinh, sinh viên.

6. Thực hiện chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên theo quy định của nhà nước và các quy định của nhà trường; thực hiện công tác báo cáo, thống kê về học sinh, sinh viên.

Điều 7. Tổ chức, quản lý công tác học sinh, sinh viên

1. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác học sinh, sinh viên gồm:

- Ban Lãnh đạo Trường.

- Phòng Công tác học sinh, sinh viên, các Phòng, Khoa, Bộ môn, Trung tâm.

- Giáo viên quản lý lớp.

- Ban cán sự lớp học sinh, sinh viên.

2. Công tác quản lí học sinh, sinh viên:

Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quyết định số 1969/QĐ-CĐXD-TCHC, ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh.

Chương IV

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 8. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác.

2. Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của học sinh, sinh viên.

3. Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện.

4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận liên quan.

Điều 9. Nội dung và thang điểm đánh giá

Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên là đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập của học sinh, sinh viên. Điểm đánh giá tính theo thang điểm 100. Cụ thể nội dung đánh giá và khung điểm như sau:

1. Ý thức, thái độ và kết quả học tập: Tối đa 40 điểm.

2. Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường: Tối đa 20 điểm.

3. Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Tối đa 20 điểm.

4. Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa 20 điểm.

Điều 10. Tiêu chí trong các nội dung đánh giá

1. Tiêu chí 1 (TC1): Ý thức, thái độ và kết quả học tập: (Học sinh, sinh viên có học lực xếp loại yếu, kém không được tính điểm ở phần này).

Thang điểm đánh giá từ 0 đến 40 điểm theo các chỉ số:

Chỉ số	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ		THANG ĐIỂM TỐI ĐA
a	Ý thức và thái độ học tập	Không có ý thức và thái độ học tập	0
		Có có ý thức và thái độ học tập chưa tốt	2
		Có ý thức và thái độ học tập tốt	5

<table>
<tr><td rowspan="3">b</td><td rowspan="3">Ý thức, thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động nghiêm cứu khoa học;</td><td colspan="5">Không có ý thức, thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động nghiên cứu khoa học;</td><td>0</td></tr>
<tr><td colspan="5">Đôi lúc không có ý thức, thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động nghiên cứu khoa học;</td><td>2</td></tr>
<tr><td colspan="5">Có ý thức, thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động nghiên cứu khoa học;</td><td>5</td></tr>
<tr><td rowspan="3">c</td><td rowspan="3">Ý thức, thái độ tham gia các hoạt động ngoại khoá;</td><td colspan="5">Không tham gia hoạt động ngoại khoá khi đã có kế hoạch</td><td>0</td></tr>
<tr><td colspan="5">Không tham gia hoạt động ngoại khoá khi không có kế hoạch</td><td>2</td></tr>
<tr><td colspan="5">Tham gia hoạt động ngoại khoá và được cấp giấy chứng nhận</td><td>5</td></tr>
<tr><td rowspan="5">d</td><td colspan="6">Kết quả học tập trong học kỳ (giai đoạn xét):</td><td rowspan="5">15</td></tr>
<tr><td>Xếp loại điểm trung bình chung theo niên khóa</td><td>Xuất sắc</td><td>Giỏi</td><td>Khá</td><td>Trung bình khá</td><td>Trung bình</td></tr>
<tr><td>Thang điểm tối đa</td><td>15</td><td>13</td><td>11</td><td>9</td><td>8</td></tr>
<tr><td>Xếp loại điểm trung bình chung theo tín chỉ</td><td>Xuất sắc</td><td>Giỏi</td><td>Khá</td><td colspan="2">Trung bình</td></tr>
<tr><td>Thang điểm tối đa</td><td>15</td><td>13</td><td>11</td><td colspan="2">8</td></tr>
<tr><td rowspan="3">e</td><td rowspan="3">Tinh thần vượt khó vươn lên trong học tập</td><td colspan="5">Không có tinh thần vượt khó vươn lên trong học tập</td><td>0</td></tr>
<tr><td colspan="5">Đôi lúc không có tinh thần vượt khó vươn lên trong học tập</td><td>2</td></tr>
<tr><td colspan="5">Có tinh thần vượt khó vươn lên trong học tập</td><td>5</td></tr>
<tr><td rowspan="3">f</td><td rowspan="3">Ý thức thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi</td><td colspan="5">Không có ý thức thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi</td><td>0</td></tr>
<tr><td colspan="5">Đôi lúc không có ý thức thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi</td><td>2</td></tr>
<tr><td colspan="5">Có ý thức thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi</td><td>5</td></tr>
</table>

2. Tiêu chí 2 (TC2): Ý thức chấp hành pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường:

Thang điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm theo các chỉ số:

Chỉ số	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ		THANG ĐIỂM TỐI ĐA
a	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật Nhà nước.	Vi phạm pháp luật Nhà nước có văn bản của các cơ quan quản lý Nhà nước thông báo, quyết định.	0
		Chấp hành pháp luật Nhà nước.	**10**
b	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định của Nhà trường	Vi phạm nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường có văn bản thông báo, quyết định.	0
		Chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường .	**10**

3. Tiêu chí 3 (TC3): Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội:

Thang điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm theo các chỉ số:

Chỉ số	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ		THANG ĐIỂM TỐI ĐA
a	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao. (Học sinh, sinh viên là người khuyết tật, được đánh giá ý thức tham gia các hoạt động tùy theo tình trạng sức khỏe phù hợp, đảm bảo sự công bằng trong từng trường hợp cụ thể).	Không tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.	0
		Đôi lúc không có ý thức thái độ tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.	5
		Có ý thức và tham gia hiệu quả các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.	**10**
b	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.	Không tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.	0
		Đôi lúc không có ý thức thái độ tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.	2
		Có ý thức và tham gia hiệu quả các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.	**5**

c	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	Không tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	0
		Đôi lúc không có ý thức tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	2
		Có ý thức và tham gia hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	**5**

4. Tiêu chí 4 (TC4): Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng.

Thang điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm theo các chỉ số:

Chỉ số	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ		THANG ĐIỂM TỐI ĐA
a	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của học sinh, sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác của học sinh, sinh viên trong Nhà trường.	Không hoàn thành nhiệm vụ	0
		Hoàn thành nhiệm vụ	5
		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	7
b	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường.	Không hỗ trợ và tham gia	0
		Có hỗ trợ và tham gia	5
		Hỗ trợ và tham gia tích cực	**8**
c	Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (bằng khen, giấy khen...).	Không tham gia	0
		Tham gia nhưng không có thành tích	3
		Có thành tích và được khen thưởng (bằng khen, giấy khen...).	**5**

Điều 11. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được phân thành 05 loại: Xuất sắc, Tốt, Khá, Trung bình, Yếu. Cụ thể:

a) Loại xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm.

b) Loại tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm.

c) Loại khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm.

d) Loại trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm.

đ) Loại yếu: Dưới 50 điểm.

2. Học sinh, sinh viên vi phạm kỷ luật có kết quả rèn luyện như sau:

a) Học sinh, sinh viên bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá.

b) Học sinh, sinh viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

c) Học sinh, sinh viên đã có giấy thông báo về gia đình vì vi phạm nội quy, quy chế hoặc nộp tiền học phí, ký túc xá và các khoản thu khác không đúng thời gian quy định mà không có lý do chính đáng thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá.

Điều 12. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Hiệu trưởng Nhà trường quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên. Hội đồng gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Là Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh, sinh viên.

b) Thường trực Hội đồng: Là Trưởng phòng Công tác học sinh, sinh viên.

c) Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các phòng, khoa, bộ môn, trung tâm liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Nhà trường.

2. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

a) Đến thời điểm đánh giá theo quy định, học sinh, sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do Nhà trường quy định.

b) Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp để xem xét, đánh giá, thông qua mức điểm tự đánh giá của từng học sinh, sinh viên trên cơ sở kết quả rèn luyện thực tế và phải được quá 1/2 ý kiến đồng ý của tập thể lớp. Kết quả cuộc họp đánh giá của lớp phải được ghi biên bản, có chữ ký của giáo viên chủ nhiệm (người chủ trì) và thư ký cuộc họp (do cuộc họp đề xuất).

c) Trưởng khoa chuyên môn căn cứ biên bản đề nghị của lớp, xem xét, đánh giá và báo cáo Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên của Trường.

d) Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên của Trường xem xét, thống nhất, trình Hiệu trưởng.

đ) Hiệu trưởng Nhà trường xem xét và quyết định công nhận kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên.

3. Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên phải được thông báo cho học sinh, sinh viên ít nhất 3 ngày trước khi ban hành quyết định và phải được công khai trong toàn Trường.

Điều 13. Thời gian đánh giá và cách tính điểm

1. Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học sinh, sinh viên trong kỳ học là tổng số điểm đạt được theo các tiêu chí, nội dung đánh giá quy định. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các kỳ học trong năm học đó. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện của các năm học.

3. Học sinh, sinh viên có thời gian nghỉ học tạm thời, khi tiếp tục theo học thì không thực hiện đánh giá trong thời gian nghỉ học.

Điều 14. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Kết quả rèn luyện toàn khóa học của học sinh, sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý tại Trường và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện khi kết thúc khóa học.

2. Kết quả rèn luyện được sử dụng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của học sinh, sinh viên.

3. Kết quả rèn luyện xuất sắc được Nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

Điều 15. Quyền khiếu nại của học sinh, sinh viên về kết quả đánh giá rèn luyện

1. Học sinh, sinh viên có quyền khiếu nại lên các phòng, khoa chức năng hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

2. Trình tự khiếu nại, giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương V
KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 16. Nội dung, hình thức khen thưởng học sinh, sinh viên

1. Khen thưởng đột xuất đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên có thành tích xứng đáng cần được biểu dương, khen thưởng kịp thời theo các nội dung, mức khen thưởng do Hiệu trưởng quy định. Cụ thể:

a) Đạt giải trong kỳ thi tay nghề các cấp; thi văn hóa, văn nghệ, thể thao và các cuộc thi tài năng khác; có sáng kiến trong học tập, lao động; có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị; hoạt động chương trình ngoại khóa.

b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, đoàn thể của học sinh, sinh viên, hoạt động thanh niên xung kích, học sinh, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, phòng, trong ký túc xá và trong hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.

c) Có thành tích trong các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; dũng cảm cứu người bị nạn; chống tiêu cực, tham nhũng.

d) Các thành tích đặc biệt khác.

2. Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể:

a) Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân theo 02 danh hiệu: Giỏi, Xuất sắc. Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi đối với trường hợp xếp loại học tập từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên; danh hiệu học sinh, sinh viên Xuất sắc đối với trường hợp xếp loại học tập và rèn luyện xuất sắc.

b) Khen thưởng định kỳ đối với tập thể lớp học sinh, sinh viên theo 02 danh hiệu: Lớp học sinh, sinh viên Tiên tiến và Lớp học sinh, sinh viên Xuất sắc.

- Đạt danh hiệu Lớp học sinh, sinh viên tiên tiến, nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Có từ 25% học sinh, sinh viên đạt danh hiệu học sinh Khá trở lên (Học sinh, sinh viên Khá là học sinh, sinh viên có xếp loại học tập và rèn luyện từ loại khá trở lên).

+ Có cá nhân đạt danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi trở lên.

+ Không có cá nhân xếp loại học tập yếu hoặc rèn luyện yếu hoặc bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

+ Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong Nhà trường.

- Đạt danh hiệu Lớp học sinh, sinh viên xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn danh hiệu Lớp học sinh, sinh viên tiên tiến và có từ 10% học sinh, sinh viên đạt danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu học sinh, sinh viên xuất sắc.

c) Việc đánh giá, xếp loại học tập của học sinh, sinh viên được thực hiện theo quy định hiện hành về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp. Đối với môn học, mô đun, tín chỉ nào chưa kết thúc ở thời điểm đánh giá thì lấy điểm tổng hợp kết quả kiểm tra thường xuyên, định kỳ của môn học, mô đun, tín chỉ đó làm căn cứ để đánh giá, xếp loại. Không xét khen thưởng đối với học sinh, sinh viên bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc môn học, mô đun, tín chỉ trong năm học đó dưới điểm trung bình.

Điều 17. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng học sinh, sinh viên

1. Đầu năm học, Trường tổ chức cho học sinh, sinh viên và các lớp đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp.

2. Thủ tục xét khen thưởng

a) Đến kỳ xét khen thưởng; các lớp lập đề nghị và kèm theo bản thành tích của tập thể lớp học sinh, sinh viên, thành tích cá nhân đạt được trong học tập, rèn luyện, có xác nhận của giáo viên quản lý lớp, khoa và gửi về phòng Công tác học sinh, sinh viên tổng hợp.

b) Phòng Công tác học sinh, sinh viên xét, đề xuất danh hiệu đối với tập thể lớp và cá nhân học sinh, sinh viên có thành tích để báo cáo Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên của Trường.

c) Căn cứ đề nghị của phòng Công tác học sinh, sinh viên; Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên tổ chức họp, xét và đề nghị Hiệu trưởng Nhà trường công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên.

3. Quyết định công nhận danh hiệu cá nhân của học sinh, sinh viên phải được lưu trong hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên.

Điều 18. Hình thức kỷ luật đối với học sinh, sinh viên

1. Học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi để xem xét phê bình hoặc áp dụng một trong 04 hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: Đối với học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu và mức độ nhẹ.

b) Cảnh cáo: Đối với học sinh, sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng.

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: Đối với học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi học sinh, sinh viên không được làm.

d) Buộc thôi học: Đối với học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm rất nghiêm trọng hoặc có hành vi phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Quy định chi tiết về hành vi vi phạm và khung xử lý

TT	Hành vi vi phạm		Hình thức xử lý	Ghi chú
1	- Nghỉ học không có lý do.	- Từ 1 đến 2 ngày/tháng	- Giáo viên quản lí lớp yêu cầu viết bản kiểm điểm và kiểm điểm trước lớp; đồng thời liên hệ điện thoại về gia đình học sinh, sinh viên để phối hợp giáo dục.	
		- Từ 3 đến 5 ngày/tháng	- Giáo viên quản lí lớp yêu cầu viết bản kiểm điểm và kiểm điểm trước lớp. - Phòng Công tác học sinh, sinh viên thông báo bằng văn bản về gia đình học sinh, sinh viên trên cơ sở đề nghị của giáo viên quản lí lớp và Khoa chuyên môn.	
		- Từ 6 ngày liên tục trở lên hoặc 10 ngày/tháng	- Phòng Công tác học sinh, sinh viên ra quyết định buộc thôi học trên cơ sở đề nghị của giáo viên quản lí lớp và Khoa chuyên môn.	
2	- Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ		- Xử lý theo "Quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp".	

TT	Hành vi vi phạm	Hình thức xử lý	Ghi chú
3	- Có hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra.	- Xử lý theo "Quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp".	
4	- Không nộp tiền học phí theo quy định.	- Phòng Công tác học sinh, sinh viên ra quyết định buộc thôi học trên cơ sở đề nghị của giáo viên quản lí lớp và Khoa chuyên môn.	
5	- Không nộp các khoản tiền khác theo quy định (trừ tiền học phí)	- Nhắc nhở lần một: Giáo viên quản lí lớp yêu cầu viết bản kiểm điểm và kiểm điểm trước lớp; đồng thời liên hệ điện thoại về gia đình học sinh, sinh viên. - Nhắc nhở lần hai: Giáo viên quản lí lớp cảnh cáo trước lớp, nếu không tiến bộ thì đề nghị buộc thôi học.	- Mỗi lần cách nhau 15 ngày.
6	- Vô lễ với thầy, cô giáo, cán bộ, viên chức, nhân viên của Nhà trường.	- Tuỳ theo mức độ vi phạm có thể kiểm điểm trước toàn Trường hoặc xử lí kỉ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.	
7	- Làm hư hỏng tài sản lớp học, ký túc xá và các tài sản khác của Nhà trường.	- Phải bồi thường thiệt hại. - Tuỳ theo mức độ vi phạm có thể kiểm điểm trước toàn Trường hoặc xử lí kỉ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.	
8	- Vi phạm quy định về vệ sinh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ tại ký túc xá, nơi học tập, thực tập và các khu công cộng khác.	- Tuỳ theo mức độ vi phạm có thể kiểm điểm trước toàn Trường hoặc xử lí kỉ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.	
9	- Uống rượu, bia khi đến lớp và trong giờ học.	- Tuỳ theo mức độ vi phạm có thể kiểm điểm trước toàn Trường hoặc xử lí kỉ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.	
10	- Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định.	- Tuỳ theo mức độ vi phạm có thể kiểm điểm trước toàn Trường hoặc xử lí kỉ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.	
11	- Chơi cờ bạc dưới mọi hình	- Tuỳ theo mức độ vi phạm có thể	

TT	Hành vi vi phạm	Hình thức xử lý	Ghi chú
	thức	kiểm điểm trước toàn Trường hoặc xử lí kỉ luật từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu có tính chất nghiêm trọng sẽ giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.	
12	- Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi truỵ; buôn bán, vận chuyển, đốt pháo, thả đèn trời hoặc tham gia các hoạt động mê tín, hoạt động tôn giáo trái pháp luật.	- Tuỳ theo mức độ vi phạm có thể kiểm điểm trước toàn Trường hoặc xử lí kỉ luật từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu có tính chất nghiêm trọng sẽ giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.	
13	- Sử dụng các chất ma tuý.	- Buộc thôi học.	
14	- Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma tuý.	- Buộc thôi học và giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.	
15	- Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm.	- Buộc thôi học và giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.	
16	- Hoạt động mại dâm.	- Buộc thôi học.	
17	- Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có.	- Tuỳ theo mức độ vi phạm có thể xử lý kỉ luật từ khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.	- Không được tiếp tục ở KTX nếu là học sinh nội trú
18	- Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước.	- Buộc thôi học và giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.	
19	- Đưa phần tử xấu vào trong trường, ký túc xá gây ảnh xấu đến an ninh, trật tự trong Trường.	- Tuỳ theo mức độ vi phạm có thể kiểm điểm trước toàn Trường hoặc xử lí kỉ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.	- Không được tiếp tục ở KTX nếu là học sinh nội trú
20	- Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức	- Vi phạm lần 1: Tuỳ theo mức độ vi phạm có thể kiểm điểm trước	- Số lần tính cho cả

TT	Hành vi vi phạm	Hình thức xử lý	Ghi chú
	đánh nhau.	toàn Trường hoặc xử lí kỉ luật từ khiển trách đến buộc thôi học. - Vi phạm lần 2: Buộc thôi học, nếu có tính chất nghiêm trọng sẽ giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.	khoá học
21	- Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật.	- Xử lí kỉ luật từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu có tính chất nghiêm trọng sẽ giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.	

Điều 19. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật học sinh, sinh viên

1. Trình tự, thủ tục xét kỷ luật:

a) Học sinh, sinh viên mắc khuyết điểm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật.

b) Giáo viên quản lý lớp chủ trì họp với tập thể lớp học sinh, sinh viên hoặc Ban cán sự lớp và Ban chấp hành chi đoàn trong trường hợp lớp đang trong thời gian thực tập ngoài trường để phân tích và xem xét, đề nghị hình thức kỷ luật và gửi lên khoa, phòng Công tác học sinh, sinh viên để tổng hợp.

c) Phòng Công tác học sinh, sinh viên xem xét, kiến nghị hình thức kỷ luật và đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên của Trường.

d) Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên của Trường tổ chức họp xét, đề xuất hình thức kỷ luật và trình Hiệu trưởng.

đ) Thành phần dự họp xét kỷ luật học sinh, sinh viên là: Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên; ngoài các thành viên của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên còn có học sinh, sinh viên vi phạm, đại diện tập thể lớp có học sinh, sinh viên vi phạm và học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm (các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến nhưng không được quyền biểu quyết). Nếu học sinh, sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Kết quả họp Hội đồng phải được ghi biên bản và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật.

2. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên do Hiệu trưởng quyết định thành lập, gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Là Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh, sinh viên.

b) Thường trực Hội đồng: Là Trưởng phòng Công tác học sinh, sinh viên.

c) Các ủy viên: Là đại diện các phòng, khoa, bộ môn, trung tâm, giáo viên quản lý lớp, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của Trường.

3. Hồ sơ xử lý kỷ luật học sinh, sinh viên:

a) Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp học sinh, sinh viên có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì trình tự xem xét kỷ luật vẫn được tiến hành trên cơ sở các chứng cứ thu thập được).

b) Biên bản tập thể lớp họp kiểm điểm học sinh, sinh viên vi phạm.

c) Biên bản của phòng Công tác học sinh, sinh viên.

d) Các tài liệu có liên quan.

4. Quyết định kỷ luật của học sinh, sinh viên phải có điều khoản ghi rõ thời gian bị thi hành kỷ luật và phải được lưu vào hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên. Trường hợp học sinh, sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Trường cần gửi thông báo cho địa phương, nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú và gia đình học sinh, sinh viên biết để quản lý, giáo dục.

Điều 20. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Sau thời hạn 03 tháng đối với trường hợp bị khiển trách, 06 tháng đối với trường hợp bị cảnh cáo kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực thi hành, nếu học sinh, sinh viên không có hành vi vi phạm kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực quyết định kỷ luật và được hưởng đầy đủ quyền lợi của học sinh, sinh viên theo quy định.

2. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn thì sau khi hết thời hạn đình chỉ, học sinh, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn) nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương (trong thời gian bị đình chỉ học tập) để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

3. Đối với trường hợp bị kỷ luật buộc thôi học, nếu học sinh, sinh viên có nguyện vọng trở lại Trường để tiếp tục học tập thì phải sau ít nhất 01 năm, kể từ ngày bắt đầu kỷ luật mới được Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp. Trong hồ sơ xin trở lại học, ngoài các giấy tờ theo quy định phải có chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn), nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú, về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương trong thời gian chấp hành kỷ luật.

Điều 21. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật

Cá nhân, tập thể lớp học sinh, sinh viên nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng thì có quyền khiếu nại lên Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên Trường. Trong trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên Trường thì có quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương VI

ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN CỦA NHÀ TRƯỜNG

Điều 22. Nguyên tắc đánh giá

1. Đánh giá công tác học sinh, sinh viên phải bảo đảm khoa học, khách quan, công khai và phản ánh đúng thực trạng công tác học sinh, sinh viên của Trường.

2. Đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên của Trường được tiến hành theo năm học; thời gian kỳ đánh giá được tính từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 31 tháng 8 năm tiếp theo.

Điều 23. Tiêu chí đánh giá công tác học sinh, sinh viên và thang điểm

1. Đánh giá công tác học sinh, sinh viên của Trường được thực hiện theo 09 nhóm tiêu chí và tính theo thang điểm 100. Khung điểm cụ thể như sau:

a) Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính: 15 điểm.

b) Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý học sinh, sinh viên: 15 điểm.

c) Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với học sinh, sinh viên: 10 điểm.

d) Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên: 10 điểm.

đ) Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong học sinh, sinh viên: 15 điểm.

e) Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên: 10 điểm.

g) Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học: 10 điểm.

h) Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội: 10 điểm.

i) Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được: 05 điểm.

2. Nội dung cụ thể của từng nhóm tiêu chí và khung điểm đánh giá quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này.

Điều 24. Xếp loại công tác học sinh, sinh viên

1. Xếp loại công tác học sinh, sinh viên của Trường căn cứ vào tổng số điểm đạt được của toàn bộ các nội dung trong các nhóm tiêu chí đánh giá.

2. Công tác học sinh, sinh viên của Trường được xếp theo 05 loại:

a) Loại xuất sắc: Có tổng số điểm từ 90 điểm trở lên.

b) Loại tốt: Có tổng số điểm từ 80 đến dưới 90 điểm.

c) Loại khá: Có tổng số điểm từ 70 đến dưới 80 điểm.

d) Loại trung bình: Có tổng số điểm từ 50 đến dưới 70 điểm.

đ) Loại chưa đạt: Có tổng số điểm dưới 50 điểm.

Điều 25. Quy trình tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên và thời gian thực hiện

1. Hiệu trưởng Nhà trường thành lập Hội đồng đánh giá công tác học sinh, sinh viên do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Ủy viên thường trực là trưởng phòng Công tác học sinh, sinh viên; các Ủy viên khác là lãnh đạo Nhà trường và lãnh đạo một số khoa, phòng liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong Nhà trường.

2. Hội đồng đánh giá công tác học sinh, sinh viên của Nhà trường tiến hành tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên theo quy định tại Điều 23, Điều 24 Quy

chế này; tổng hợp kết quả, báo cáo Hiệu trưởng ký trình cơ quan chủ quản xem xét, công nhận trước ngày 30 tháng 9 hàng năm.

3. Cơ quan chủ quản của Trường kiểm tra kết quả tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên hoặc theo sự phân cấp về quản lý đối với các trường trực thuộc và thông báo kết quả kiểm tra về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Ninh để theo dõi chung, phục vụ công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp trước ngày 31 tháng 10 hàng năm.

Điều 26. Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên

1. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên là căn cứ để Trường đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, khen thưởng Nhà trường về công tác học sinh, sinh viên và sử dụng để tham khảo trong công tác kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Chương VII
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 586/QĐ-CĐXD-CTHSSV ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh về việc ban hành Quy chế Công tác học sinh, sinh viên trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh.

Điều 28. Trách nhiệm thực hiện

1. Phòng Công tác học sinh, sinh viên:

Chủ động tham mưu với Hiệu trưởng về:

a) Xây dựng kế hoạch hoạt động công tác học sinh, sinh viên và phân công nguồn lực hiện có để thực hiện.

b) Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, gia đình học sinh, sinh viên và các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện tốt công tác học sinh, sinh viên.

c) Tổ chức tổng kết, đánh giá công tác học sinh, sinh viên và thực hiện chế độ báo cáo về công tác học sinh, sinh viên theo quy định.

2. Các Phòng, Khoa, Bộ môn, Trung tâm, Đoàn thể, Giáo viên quản lý lớp, Ban cán sự lớp học sinh, sinh viên:

Căn cứ nội dung của Quy chế để tổ chức, thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Phòng Công tác học sinh, sinh viên để trình Hiệu trưởng quyết định./.

PHỤ LỤC 1

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH
Khoa: .....
Lớp:.....Khóa: .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày ..... tháng..... năm 20.....

BIÊN BẢN HỌP LỚP XÉT ĐIỂM RÈN LUYỆN

Học kỳ: ..... năm học: 20..... - 20.....

Hôm nay, vào hồi: ..... h ..... ngày ..... tháng ..... năm 20..... ;

Địa điểm: .....

Lớp:.....Đã tiến hành họp đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ .... Đối với học sinh, sinh viên trong lớp.

Chủ trì cuộc họp: .....

Thư ký: .....

Nội dung cụ thể như sau:

TT	HỌ VÀ TÊN HSSV	NGÀY SINH	ĐIỂM CỦA CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ														TỔNG ĐIỂM	BIỂU QUYẾT
			TC1						TC2		TC3			TC4				
			a	b	c	d	e	f	a	b	a	b	c	a	b	c		
1																		
2																		
3																		
...	.....																	

PHÒNG CT HSSV (Ký, ghi rõ họ tên)

KHOA (Ký, ghi rõ họ tên)

GIÁO VIÊN QUẢN LÝ LỚP (Ký, ghi rõ họ tên)

LỚP TRƯỞNG (Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 2

NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ
CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN VÀ THANG ĐIỂM

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
I	***Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính***		*15*		
1	Thành lập tổ chức (phòng, ban) chuyên trách công tác học sinh, sinh viên theo Điều lệ trường trung cấp, Điều lệ trường cao đẳng	Không có phòng, ban chuyên trách làm công tác học sinh, sinh viên	0		
		Không có phòng, ban chuyên trách làm công tác học sinh, sinh viên nhưng có bố trí cán bộ chuyên trách công tác học sinh, sinh viên ghép với các phòng, ban khác	1,5		
		Thành lập phòng, ban độc lập, chuyên trách công tác học sinh, sinh viên	3		
2	Ban hành quy chế và các quy định riêng về công tác học sinh, sinh viên trong nhà trường, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, giáo dục phát triển toàn diện học sinh, sinh viên	Không ban hành quy chế, quy định (cả riêng, chung) về công tác học sinh, sinh viên	0		
		Ban hành quy chế, quy định về công tác học sinh, sinh viên trong quy chế hoạt động chung của nhà trường	1,5		
		Ban hành quy chế, quy định riêng về công tác học sinh, sinh viên, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, giáo dục phát triển toàn diện học sinh, sinh viên	3		
3	Thực hiện quy định về báo cáo, thống kê công tác học sinh, sinh viên	Không thực hiện	0		
		Thực hiện không đầy đủ, đúng hạn	1,5		
		Thực hiện tốt quy định về báo cáo, thống kê công tác học sinh, sinh viên	3		
4	Công tác hành chính liên quan đến học sinh, sinh viên	Không giải quyết kịp thời, còn khó khăn, vướng mắc cho người học (có phản ánh, thắc mắc của người học, gia đình,...)	0		
		Đã giải quyết công tác hành chính liên quan đến học sinh, sinh viên	1,5		
		Có quy định cụ thể quy trình và tổ chức thực hiện tốt công tác hành chính liên quan đến học sinh, sinh viên	3		
5	Công tác thu thập,	Không có cơ sở dữ liệu về học sinh,	0		

	quản lý cơ sở dữ liệu về học sinh, sinh viên; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên	sinh viên; không ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên			
		Có cơ sở dữ liệu về học sinh, sinh viên nhưng chưa thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên	1,5		
		Thực hiện tốt công tác thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu về học sinh, sinh viên; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác dữ liệu hồ sơ học sinh, sinh viên	3		
II	***Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý học sinh, sinh viên***		***15***		
1	Phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của nhà trường liên quan đến học tập, rèn luyện của học sinh, sinh viên	Thực hiện không đầy đủ, kịp thời	0		
		Có phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của nhà trường	1,5		
		Phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của nhà trường liên quan đến học tập, rèn luyện của học sinh, sinh viên đầy đủ, kịp thời, hình thức đa dạng để học sinh, sinh viên hiểu rõ các quy định	3		
2	Có ký túc xá và nội quy ký túc xá đảm bảo đápứng nhu cầu sinh hoạt, học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên	Không có ký túc xá	0		
		Có ký túc xá và nội quy ký túc xá đảm bảo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên	3		
3	Công tác quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú	Không quy định về công tác quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú	0		
		Có các quy định cụ thể về công tác quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú	1,5		
		Thực hiện tốt công tác quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú và thường xuyên liên hệ với chính quyền địa phương, gia đình đểphối hợp quản lý	3		
4	Công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân học sinh, sinh viên và xử lý kỷ luật học sinh, sinh viên	Không thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, xử lý kỷ luật học sinh, sinh viên	0		
		Có triển khai công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật học sinh, sinh viên nhưng còn mang tính hình thức, chưa	1,5		

		tạo được phong trào thi đua, kỷ cương trong nhà trường			
		Thực hiện thường xuyên, kịp thời công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân học sinh, sinh viên và nghiêm minh trong xử lý kỷ luật học sinh, sinh viên vi phạm, tạo nền nếp, kỷ cương trong nhà trường	3		
5	Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nội quy, quy chế công tác học sinh, sinh viên	Không thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, quy chế công tác học sinh, sinh viên	0		
		Thực hiện tốt công tác kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, quy chế công tác học sinh, sinh viên, không để xảy ra các trường hợp vi phạm nghiêm trọng dẫn đến kỷ luật	3		
III	***Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với học sinh, sinh viên***		***10***		
1	Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh, sinh viên	Không triển khai công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh, sinh viên	0		
		Thực hiện các nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh, sinh viên nhưng không hiệu quả	1,5		
		Có bộ phận và cán bộ chuyên trách, thực hiện tốt nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh, sinh viên	3		
2	Tổ chức các hoạt động dịch vụ đối với học sinh, sinh viên trong nhà trường (nhà ăn tập thể, căng tin, trông giữ xe, dịch vụ văn hóa, thể thao,...)	Không có biện pháp quản lý các hoạt động dịch vụ đối với học sinh, sinh viên trong nhà trường	0		
		Có biện pháp quản lý được thểhiện bằng các văn bản	1,5		
		Quản lý chặt chẽ, kiểm tra, giám sát thường xuyên và tổ chức hiệu quả, đúng quy định các hoạt động dịch vụ học sinh, sinh viên trong trường	3		
3	Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động tổ chức	Không có kế hoạch hoạt động phối hợp	0		
		Có phối hợp nhưng không có kế hoạch	2		

	các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng cơ bản đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội	Có kế hoạch và đã triển khai hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng cơ bản cho học sinh, sinh viên	4		
IV	***Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên***		***10***		
1	Thực hiện chính sách học bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến học sinh, sinh viên theo quy định	Không bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện chính sách cho học sinh, sinh viên	0		
		Có bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện chính sách cho học sinh, sinh viên	1,5		
		Có bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện và thực hiện chính sách học bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến học sinh, sinh viên đúng quy định	3		
2	Đảm bảo nguồn kinh phí, tổ chức xét học bổng cho học sinh, sinh viên theo quy định	Không bố trí kinh phí để cấp học bổng cho học sinh, sinh viên	0		
		Đảm bảo nguồn kinh phí Quỹ học bổng và thực hiện xét cấp học bổng cho học sinh, sinh viên	3		
3	Ban hành văn bản quy định việc hỗ trợ học sinh, sinh viên khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong học tập, rèn luyện	Không có quy định	0		
		Đã ban hành văn bản quy định việc hỗ trợ học sinh, sinh viên khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong học tập, rèn luyện	2		
4	Phổ biến chính sách đối với học sinh, sinh viên và quy trình, hồ sơ, thủ tục thực hiện chính sách đối với học sinh, sinh viên và đăng trên trang thông tin điện tử của nhà trường.	Không phổ biến, đăng tải chính sách, quy trình thực hiện chính sách trên trang thông tin điện tử của nhà trường	0		
		Đã thực hiện phổ biến và đăng tải chính sách, quy trình thực hiện chính sách đối với học sinh, sinh viên	2		

V	***Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong học sinh, sinh viên***		**15**		
1	Có cơ sở vật chất (hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu) đảm bảo hoạt động văn hóa, văn nghệ, luyện tập thể thao của học sinh, sinh viên	Không có	0		
		Có hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu nhưng chưa đầy đủ, hiện đại	1,5		
		Có đủ cơ sở vật chất (hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu) hiện đại, đảm bảo hoạt động văn hóa, văn nghệ, luyện tập thể thao của học sinh, sinh viên	3		
2	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ hàng năm trong học sinh, sinh viên gắn với những sự kiện trọng đại của đất nước, của ngành, nhà trường; tổ chức cho học sinh, sinh viên tham gia các sự kiện, hội diễn văn nghệ tổ chức trong toàn ngành giáo dục nghề nghiệp.	Không có kế hoạch	0		
		Không có kế hoạch tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ theo từng năm học nhưng có tham gia các hoạt động văn hóa, hội diễn văn nghệ chung trong ngành giáo dục nghề nghiệp	1,5		
		Có kế hoạch theo từng năm học và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ chung trong toàn ngành giáo dục nghề nghiệp	3		
3	Công tác phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (nếu có) trong chỉ đạo, tổ chức phong trào học sinh, sinh viên tình nguyện	Không có hoạt động phối hợp, không tổ chức phong trào học sinh, sinh viên tình nguyện	0		
		Có hoạt động phối hợp nhưng chưa tổ chức được phong trào học sinh, sinh viên tình nguyện	1,5		
		Chủ động tổ chức phong trào học sinh, sinh viên tình nguyện (vào kỳ nghỉ hè) hiệu quả, thiết thực	3		
4	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên; tổ chức phong trào thu	Không có kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên	0		
		Có kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh	1,5		

	hút, khuyến khích học sinh, sinh viên luyện tập thể thao thường xuyên	viên			
		Có kế hoạch hàng năm về tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên; hoạt động phong trào thu hút, khuyến khích học sinh, sinh viên luyện tập thể thao thường xuyên	3		
5	Tổ chức Đội tuyểnđểtham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học	Không tổ chức thành Đội tuyển và không tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học	0		
		Có tham gia giải, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học nhưng không tổ chức thành Đội tuyển	1,5		
		Có tổ chức Đội tuyển học sinh, sinh viên và tích cực tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học.	3		
VI	***Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên***		***10***		
1	Công tác xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung, biện pháp giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên theo từng năm học và toàn khóa học	Không xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể	0		
		Có chương trình, kế hoạch cụ thể theo từng năm học, từng khóa học	1		
		Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt chương trình, kế hoạch với nội dung, hình thức phong phú, cuốn hút học sinh, sinh viên tham gia	2		
2	Công tác tổ chức sinh hoạt chính trị đầu năm học, đầu khóa học và cuối khóa học	Không tổ chức	0		
		Tổ chức đầy đủ nội dung sinh hoạt chính trị đầu năm học, đầu khóa học và cuối khóa học	1,5		
		Tổ chức sinh động đảm bảo đầy đủ nội dung, thời lượng, hình thức phong phú	3		
3	Công tác đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên	Không thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên	0		
		Có thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên	1,5		
		Xây dựng tiêu chí, khung điểm cụ thể; tổ chức tốt việc đánh giá và sử dụng	3		

		kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên theo Quy chế			
4	Công tác tuyên truyền, khuyến khích học sinh, sinh viên rèn luyện, phấn đấu được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (nếu có)	Không thực hiện	0		
		Thực hiện không thường xuyên	1		
		Thực hiện thường xuyên, hiệu quả	2		
VII	***Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học***		***10***		
1	Thành lập phòng Y tế và bố trí viên chức chuyên môn thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe trong nhà trường	Không thành lập Phòng Y tế	0		
		Có phòng Y tế, viên chức chuyên môn, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị y tế nhưng hoạt động không chuyên nghiệp	1,5		
		Có phòng Y tế, viên chức chuyên môn, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị y tế đạt tiêu chuẩn quy định, hoạt động hỗ trợ chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên hiệu quả.	3		
2	Tổ chức việc khám sức khỏe khi nhập học cho học sinh, sinh viên; Phối hợp với cơ quan y tế địa phương trong các hoạt động truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên	Không tổ chức khám sức khỏecho học sinh, sinh viên khi nhập trường	0		
		Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, sinh viên khi nhập trường	1		
		Tổ chức tốt việc khám sức khỏe khi nhập học cho học sinh, sinh viên theo quy định; hàng năm có hoạt động phối hợp, truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên	2		
3	Đảm bảo vệ sinh môi trường (trường, lớp học, ký túc xá); không để xảy ra dịch, bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích trong Trường	Không đảm bảo vệ sinh môi trường (trường, lớp học, ký túc xá); không có hoạt động tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm	0		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn	1,5		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn; có hoạt động tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, thực	3		

		hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích trong nhà trường			
4	Thực hiện các quy định và tổ chức công tác truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng, chống HIV/AIDS, tác hại của thuốc lá trong nhà trường	Không có biện pháp thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS, tuyên truyền tác hại của thuốc lá	0		
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS	1		
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS; có quy định cụ thể về cấm hút thuốc lá trong trường học, thực hiện tốt công tác giám sát, xử lý các trường hợp vi phạm	2		
VIII	***Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội***		***10***		
1	Có kế hoạch và tổ chức hoạt động phối hợp với Công an địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài trường học	Không có kế hoạch phối hợp	0		
		Có kế hoạch và thực hiện phối hợp với công an địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong và ngoài trường học	3		
		Có kế hoạch và tổ chức hoạt động phối hợp với Công an địa phương đồng thời định kỳ tổ chức kiểm tra việc áp dụng các biện pháp về đảm bảo an ninh, trật tự giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài trường học	5		
2	Phát hiện và xử lý kịp thời, đúng quy định các trường hợp vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội có liên quan đến học sinh, sinh viên; không có vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự xảy ra trong nhà trường	Có xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội trong nhà trường	0		
		Không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội trong trường học; tích cực phát hiện và xử lý đúng quy định các vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội liên quan đến học sinh, sinh viên	3		

3	Thành lập đội tự quản học sinh, sinh viên trong nhà trường	Không thành lập	0		
		Có thành lập	1		
		Thành lập và có kế hoạch hoạt động hiệu quả	2		
IX	***Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được***		***5***		
1	Quy tắc ứng xử văn hóa trong Nhà trường	Không ban hành quy tắc ứng xử trong nhà trường	0		
		Có ban hành quy tắc ứng xử nhưng việc tổ chức thực hiện chưa hiệu quả	1,5		
		Ban hành quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường và có biện pháp thực hiện hiệu quả	2,5		
2	Có đội tuyển của nhà trường đạt giải, thứ hạng cao (nhất, nhì, ba) trong các cuộc thi: Văn nghệ, thể thao, chuyên môn, kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, Olympic các môn khoa học,...cấp khu vực và toàn quốc	Không có	0		
		Có đội tuyển của Trường tham gia các cuộc thi nhưng chưa đạt giải cao	1,5		
		Có đội tuyển tham gia các cuộc thi và đạt giải, thứ hạng cao (nhất, nhì, ba)	2,5		
		Cộng:			

Kết luận:

- Tổng điểm đạt được:

- Xếp loại:

.... Ngày ... tháng ... năm ...

Người chấm điểm
(Kèm theo sđt liên hệ)

HIỆU TRƯỞNG
(Ký và đóng dấu)